TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **33**/2025/QĐCNHGT-DS	*Thạnh Phú, ngày 19 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lâm Hà P với bà Lâm Thị N (bà N đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T).

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 12 năm 2024 của bà Lâm Hà P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Lâm Hà P, sinh năm 1968; địa chỉ: 109/1 ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: Bà Lâm Thị N, sinh năm 1973 và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; cùng địa chỉ: 123/1 ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T là bà Lâm Thị N, sinh năm 1973; địa chỉ: 123/ ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Lâm Thị Ng và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lâm Hà P số tiền tổng cộng là 513.929.000 đồng (Năm trăm mười ba triệu, chín trăm hai mươi chín nghìn đồng), trong đó tiền nợ hụi là 272.750.000 đồng (Hai trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền nợ vay là 214.179.000 đồng (Hai trăm mười bốn triệu, một trăm bảy mươi chín nghìn đồng). Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mực lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trượng hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú